TAND HUYỆN VĂN BÀN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2022/HS-ST
Ngày 09/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI.

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Triệu Vĩnh Thái.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Hoàng Chuân.
2. Bà Đặng Hải Yến.

Thư ký phiên toà: Ông Nông Ngọc Giang - Thư ký toà án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2022/ TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế N - Sinh ngày 15/6/1963, tại huyện V, thành phố H.

Nơi cư trú: Tổ dân phố số x, thị trấn T, huyện B, tỉnh L.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 8/10.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Hữu N, sinh năm 1920 (đã chết); con bà: Phạm Thị L, sinh năm 1924 (đã chết).

Vợ: Đồng Thị Đ, sinh năm 1964; Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1991. Hiện đều trú tại: Thị trấn T, huyện B, tỉnh L.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 53/HSST ngày 22/6/1994 của TAND tỉnh Lào Cai, áp dụng điểm a khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự năm 1985, xử phạt Nguyễn Thế N 05 năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản của công dân"; Bản án số 94/HSST ngày 07/12/1994 của TAND tỉnh Lào Cai, áp dụng điểm g khoản 1 Điều 101, khoản 2 Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1985, xử phạt Nguyễn Thế N 16 năm tù, về tội "Giết người". Tổng hợp hình phạt của 02 bản án Nguyễn Thế N phải chấp hành hình phạt chung là 20 năm tù, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/11/2022 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:* Anh Bàn Tòn C, sinh năm 1990 – Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện V, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 20 phút ngày 05/11/2022, Tổ công tác Công an huyện Văn Bàn làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại thôn N, xã N, phát hiện Nguyễn Thế N ngồi trên xe mô tô Wave RXS màu đỏ - đen, BKS 24B1-313.xx, đang dừng ở ven đường có biểu hiện vi phạm pháp luật nên đã tiến hành kiểm tra. Khi được yêu cầu N đã tự giác lấy từ trong hốc ở cánh yếm phía trước bên phải của xe mô tô ra 01 gói nilon màu xanh trong có 05 gói nilon (02 gói nilon màu xanh, 03 gói nilon màu trắng) bên trong các gói đều chứa chất nhựa dẻo, màu nâu đen giao nộp và khai nhận là thuốc phiện tàng trữ để sử dụng. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của Ngọc 01 xe mô tô Wave RXS màu đỏ-đen, BKS 24B1-313.xx, số khung 5229CX756715, số máy JC52E5272945 và 01 đăng ký xe mô tô số 0790xx. Tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Thế N không phát hiện và thu giữ gì.

Về nguồn gốc ma túy Nguyễn Thế N khai: Khoảng 13 giờ ngày 05/11/ 2022, Ngọc điều khiển mô tô BKS 24B1-313.xx đi từ nhà đến xã N để tìm mua lợn. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi đang ngồi nghỉ ở ven đường thuộc thôn P, xã N thì gặp và mua của người đàn ông không quen biết được 01 gói nilon màu xanh trong có 05 gói thuốc phiện (02 gói nilon màu xanh, 03 gói nilon màu trắng) với giá 15.000.000 đồng cất vào trong hốc yếm phía trước bên phải của xe mô tô rồi đi về. Đến khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày N đi đến thôn N, xã N đang dừng xe để nghỉ thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 288/KL-GĐMT ngày 09/11/2022 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 139,56 gam chất nhựa dẻo, màu nâu đen thu giữ của Nguyễn Thế N gửi giám định là nhựa thuốc phiện.

* Tại bản Cáo trạng số 74/CT-VKS-VB ngày 20/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thế N ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt: + Hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thế N từ 01 năm 08 tháng tù đến 01 năm 10 tháng tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thế N từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô Wave RXS màu đỏ - đen, biển kiểm soát 24B1-313.xx và đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thế N là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội.

+ Tịch thu tiêu hủy 118,92 gam nhựa Thuốc Phiện, các mảnh nilon mầu trắng, mầu xanh và toàn bộ niêm phong cũ còn lại sau giám định đã thu giữ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Là người sử dụng chất ma túy nên khoảng 13 giờ ngày 05/11/2022, bị cáo điều khiển mô tô BKS 24B1-313.xx đi từ nhà đến xã N để tìm mua lợn. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi đang ngồi nghỉ ở ven đường thuộc thôn P, xã N thì gặp và mua của người đàn ông không quen biết được 01 gói nilon màu xanh trong có 05 gói thuốc phiện có khối lượng 139,56 gam với giá 15.000.000đ cất vào trong hốc yếm phía trước bên phải của xe mô tô mục đích để sử dụng cho bản thân rồi đi về. Đến khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày bị cáo đi đến thôn N, xã N đang dừng xe để nghỉ thì bị Công an huyện Văn Bàn kiểm tra. Bị cáo đã tự giác lấy từ trong hốc ở cánh yếm phía trước bên phải của xe mô tô ra toàn bộ số Thuốc phiện vừa mua giao nộp.

Như vậy lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Nguyễn Thế N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo: Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo hiểu rõ ma túy là độc dược nguy hiểm, ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng con người nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà mua ma túy, tàng trữ sử dụng cho bản thân. Ngoài ra ngày 22/6/1994 đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 05 năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản của công dân"; ngày 07/12/1994 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 16 năm tù, về tội "Giết người". Tổng hợp hình phạt của 02 bản án Nguyễn Thế N phải chấp hành hình phạt chung là 20 năm tù, chấp hành xong đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội. Bị cáo sử dụng một số tiền lớn để mua ma túy. Vì vậy cần phải áp dụng một hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội và phạt bổ sung một khoản tiền để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo; có công tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, được hưởng chế độ trợ cấp một lần theo Quyết định số 279 ngày 20/5/2014 của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lào Cai. Là người sử dụng ma túy, sống bằng nghề tự do không có tài sản riêng gì. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt tù và hình phạt bổ sung đối với bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về vật chứng:

- Số ma túy thu giữ của bị cáo Nguyễn Thế N là 139,56 gam nhựa thuốc phiện, cơ quan giám định đã giám định đã lưu mẫu 20,64 gam nhựa thuốc phiện; còn lại 118,92 gam nhựa thuốc phiện, các mảnh nilon màu xanh, nilon màu trắng cùng toàn bộ niêm phong cũ cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô Wave RXS màu đỏ - đen, biển kiểm soat 24B1-313.xx, số khung 5229CX756715, số máy JC52E5272945 là tài sản riêng của bị cáo sử dụng để cất giấu ma túy, là công cụ phương tiện phạm tội cần tích thu sung Ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thế N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Thế N ngày 05/11/2022 quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế N 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù và phạt 5.000.000đ (năm triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/11/2022, ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

* Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô Wave RXS màu đỏ - đen, biển kiểm soát 24B1-313.xx, số khung 5229CX756715, số máy JC52E5272945 và đăng ký xe mô tô số 0790xx mang tên Nguyễn Thế N là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy 118,92 gam nhựa Thuốc Phiện, các mảnh nilon mầu trắng, mầu xanh và toàn bộ niêm phong cũ đựng trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn. (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 21/11/2022.)

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thế N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- TAND Tỉnh(01);
- VKSND tỉnh(01);
- Sở Tư pháp (01);
- VKSND huyện(01)
- Công an huyện(02);
- Bị cáo(01);
- THAHS, THADS;
- Lưu HS, Văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Triệu Vĩnh Thái